

Bản án số: **48** /2025/HS-ST
Ngày: 12-3-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Huệ**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Nguyễn Thị Thu**.

2. Bà **Huỳnh Thị Mỹ Trang**.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Đỗ Văn Thiêm**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa:
Ông **Võ Công Văn** - Kiểm sát viên.

Vào ngày 12/3/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2025/HSST ngày 05 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2025/QĐXXST-HS ngày 25/02/2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Thanh H**; Tên gọi khác: T
Giới tính: Nam; Sinh năm 1995 tại Bà Rịa - Vũng Tàu.
Nơi cư trú: ấp C, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo.
Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Tự do.

Con ông Nguyễn H1 sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị H1 năm 1959.

Vợ, con: Chưa có

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 09/11/2024 cho đến nay.

2. Họ và tên: **Phan Tuấn K**; Tên gọi khác: Không.
Giới tính: Nam; Sinh năm 1994 tại Đồng Nai.
Nơi cư trú: ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo.
Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Tự do.

Con ông Phan Tấn Đ năm 1964 và bà Bùi Thị T năm 1974.

Vợ, con: Chưa có

Tiền án, tiền sự: Không.

* Nhân thân:

Ngày 08/3/2021, bị Công an huyện X Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 3.500.000 đồng, về hành vi: “Tàng trữ, sử dụng hàng cấm là pháo nổ” theo Quyết định số 25B/QĐ-XPHC (đã nộp phạt vào ngày 09/3/2021).

Bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 09/11/2024 cho đến nay.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh H2 Phan Tuấn K1 những người nghiện ma túy đã thực hiện hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 09/11/2024, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên H3 khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đen đỏ, biển số 60B5-784.91 đi đến nhà trọ của K tại khu vực “Ga G” thuộc ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. Tại đây, H4 bạc với K thống nhất cùng góp mỗi người 100.000 đồng đi mua ma túy đá về sử dụng và H5 cho K2 tiền 100.000 đồng tiền mặt và K3 góp 100.000 đồng tiền mặt. Sau đó, K4 điện thoại của H2 đăng nhập vào ứng dụng Messenger có tên “Phan T1 K1” nhắn tin qua ứng dụng Messenger đến tài khoản facebook có tên “Bo Gia” (do trước đây bị K10 từng hỏi mua ma túy của người đàn ông này nhưng không rõ nhân thân lai lịch) để hỏi mua ma túy đá với số tiền 200.000 đồng nhưng không thấy trả lời nên K10 gọi điện trao đổi trực tiếp. Quá trình trao đổi, người đàn ông sử dụng tài khoản facebook tên “Bo Gia” đồng ý bán ma túy cho K11 hẹn địa điểm giao tiền và nhận ma túy tại vị trí gốc “Cây Diệp” trên tuyến đường H, thuộc khu phố B, thị trấn G, huyện X, tỉnh Đồng Nai. Sau đó, H3 khiển xe mô tô biển số 60B5-784.91 chở K5 đến địa điểm giao dịch. Khi đến nơi, H dừng xe đứng bên đường, còn K đi bộ ra phía sau gốc “Cây Diệp” lấy gói thuốc lá nhãn hiệu Bastos màu đỏ bên trong có 01 gói ma túy đá và để lại số tiền 200.000 đồng tại vị trí vừa lấy gói thuốc lá. Sau khi lấy được ma túy thì K5 bộ ra vị trí nơi H6 đứng đợi và nói cho H7 là “Đồ để trong này” có nghĩa là K6 báo cho H7 đã mua được ma túy. Sau đó, H3 khiển xe mô tô chở K5 về lại nhà trọ của K7 sử dụng. Trên đường về thì K10 đưa gói thuốc hiệu bastos màu đỏ bên trong có gói ma túy cho H8. Khi về đến nhà trọ của K cầm gói ma túy cất và đổ vào nỏ thủy tinh (dụng cụ sử dụng ma túy của K8 sẵn) rồi đi đến khu vực phòng bếp dùng quẹt gas đốt nóng ống thủy tinh và tự sử dụng. Sau khi sử dụng xong, H9 tục dùng quẹt gas đốt nóng ống thủy tinh có chứa ma túy và đưa cho K sử dụng. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, thì lực lượng Công an xã X kiểm tra phát hiện và thu giữ tại vị trí nền nhà trong góc khu vực bếp 01 chai nhựa có nắp, trên nắp một đầu gắn ống thủy tinh (bên trong ống thủy tinh có chứa các hạt tinh thể màu nâu nhạt), một đầu gắn ống hút. Qua làm việc, H và K9 khai nhận đó là dụng cụ sử dụng ma túy và ma túy của H và K10 sử dụng trước đó nên lực lượng Công an xã X đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H và K11 tiến hành niêm phong tang vật theo quy định.

* Tại Bản kết luận giám định số 2323/KL-KTHS ngày 16/11/2024 của Phòng K2 Công an tỉnh Đ kết luận: Mẫu tinh thể màu nâu nhạt chứa trong 01

(một) nỏ thủy tinh được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine. Mẫu dạng vết không xác định được khối lượng. H3 lại đối tượng giám định: Toàn bộ đối tượng còn lại sau giám định. Không hoàn lại mẫu vật. Mẫu vật đã sử dụng hết trong công tác giám định. Toàn bộ đối tượng sau giám định được hoàn lại trong niêm phong ký hiệu 2323/KL-KTHS./.

*** Vật chứng vụ án:**

- 01 (một) chai nhựa có gắn nắp, trên nắp một đầu gắn ống thủy tinh (bên trong ống thủy tinh có chứa các hạt tinh thể màu nâu nhạt), một đầu gắn ống hút. Nỏ thủy tinh đã được tách ra đem đi giám định, sau giám định đã được hoàn lại trong niêm phong ký hiệu số 2323/KL-KTHS trực tiếp tại Phòng K2 Công an tỉnh Đghì ngày 19/11/2024.

- 01 (một) hộp quẹt gas.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO (không gắn sim số).

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đen đỏ, biển số 60B5-784.91. Quá trình điều tra xác định được, đây là tài sản hợp pháp và thuộc quyền sở hữu của chị Nguyễn Thị Hồng V năm 1980, cư trú tại ấp C, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai là chị ruột của Nguyễn Thanh H10 Hsử dụng xe mô tô trên làm phương tiện phạm tội thì chị V1 toàn không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X đã trao trả cho chị V2 quy định

Tại bản cáo trạng số: 44/CT-VKSXL ngày 04/02/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố bị cáo Nguyễn Thanh H2 Phan Tuấn K, về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, được quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo bản cáo trạng và đề nghị:

- Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự:

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù

+ Xử phạt bị cáo Phan Tuấn K 12 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù

- Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đã biết hành vi của mình là sai trái và rất ăn năn, hối lỗi, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để các bị cáo sớm về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện X, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Thanh H2 Phan Tuấn K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, bản tự khai, biên bản lấy lời khai và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Vào khoảng 09 giờ ngày 09/11/2024, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Nguyễn Thanh H2 Phan Tuấn K đã bàn bạc với nhau thống nhất cùng góp mỗi người 100.000 đồng đi mua ma túy đá về sử dụng. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi mua được ma túy, H2 K đem ma túy về tại nhà trọ khu vực “Ga G” thuộc ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy với nhau thì bị Công an xã X phát hiện bắt quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số 2323/KL-KTHS ngày 16/11/2024 của Phòng K2 Công an tỉnh Đ kết luận: Mẫu tinh thể màu nâu nhạt chứa trong 01 (một) nỏ thủy tinh được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine. Mẫu dạng vết không xác định được khối lượng.

Do đó, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Thanh H2 Phan Tuấn K phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

[3] Tình tiết tăng nặng: Không có

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo H11 nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên được xem xét khi lượng hình đối với các bị cáo.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo nhận thấy: Việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy. Vì ma túy là nguyên nhân dẫn đến những thiệt hại về tài sản, là nguồn lây lan nhiều căn bệnh nguy hiểm, là nguyên nhân gia tăng các loại tội phạm về hình sự, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến nhân thân của các bị cáo, bị cáo K8 nhân thân xấu, đã bị xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ pháo nổ, do đó hình phạt của bị cáo K13 cao hơn bị cáo H. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì được niêm phong mẫu vật sau giám định số 2323/KL-KTHS ngày 19/11/2024 của Phòng K2 Công an tỉnh Đ; 01 (một) chai nhựa có gắn nắp, trên nắp một đầu gắn ống hút và 01 (một) hộp quẹt gas.

- Tịch thu sung công 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO (không gắn sim số).

[7] Các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông sử dụng tài khoản mạng xã hội facebook có tên “Bo Gia”, quá trình điều tra không xác minh được nhân thân lai lịch cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa có phần phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận phần phù hợp.

[9] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đ án phí Hình sự sơ thẩm;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình phạt:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thanh H2 Phan Tuấn K** phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ Luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H **02 (hai)** năm **06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/11/2024.

- Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ Luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo **Phan Tuấn K14** **(hai)** năm **08 (tám)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/11/2024.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì được niêm phong mẫu vật sau giám định số 2323/KL-KTHS ngày 19/11/2024 của Phòng K2 Công an tỉnh Đ; 01 (một) chai nhựa có gắn nắp, trên nắp một đầu gắn ống hút và 01 (một) hộp quẹt gas.

- Tịch thu sung công 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO (không gắn sim số).

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05 tháng 02 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Thanh H Phan T2 K mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (*Hai trăm ngàn*) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND T.Đồng Nai;
- Công an H.Xuân Lộc;
- VKSND H.Xuân Lộc;
- CCTHADS H.Xuân Lộc;
- Sở Tư pháp T.Đồng Nai;
- UBND xã nơi bc cư trú;
- Bị cáo, đương sự;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Huệ